

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 5 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 21/4/2018;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổ chức ngày 20/04/2019,
Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Sông Đà 5

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

1.1 Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018:

- Tổng giá trị SXKD: 1.271,30/KH 1.250,00 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu: 1.300,55 /KH 1.346,45 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 22,96 /KH 34,87 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế: 16,46/KH 27,89 tỷ đồng, đạt 59% kế hoạch năm.
- Nộp Ngân sách: 21,25 /KH 43,76 tỷ đồng, đạt 49% kế hoạch năm.
- Tổng tài sản: 1.434,75/KH 1.400,00 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm.
- Thu nhập bình quân: 11,87/KH 9,90 triệu đồng/người/tháng, đạt 120% kế hoạch năm.
- Cổ tức: 8%/KH 10%, đạt 80% kế hoạch năm.

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với những chỉ tiêu chính sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH năm 2019	Ghi chú
A	GIÁ TRỊ SXKD	10 ⁹ đ	1.300,00	
B	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH			
I	Doanh số bán hàng (1+2)	10 ⁹ đ	1.359,02	
1	Doanh thu	10 ⁹ đ	1.270,00	
2	Thuế GTGT đầu ra	10 ⁹ đ	89,02	
II	Lợi nhuận			

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH năm 2019	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	39,00	
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	31,20	
3	Cổ tức dự kiến	%	10,00	
III	Nguồn vốn chủ sở hữu cuối kỳ	10⁹đ	487,98	
a	Vốn điều lệ	10 ⁹ đ	259,99	
-	Trong đó: Vốn nhà nước	10 ⁹ đ	166,80	
b	Quỹ đầu tư phát triển	10 ⁹ đ	143,06	
c	Thặng dư vốn cổ phần	10 ⁹ đ	43,13	
d	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	10 ⁹ đ		
e	Quỹ khác thuộc chủ sở hữu	10 ⁹ đ	10,60	
f	Lợi nhuận chưa phân phối	10 ⁹ đ	31,20	
IV	Tổng tài sản cuối kỳ	10⁹đ	1.400,00	
	Nợ phải trả cuối kỳ	10⁹đ	912,03	
1	Hệ số nợ phải trả/ Vốn điều lệ	Lần	3,55	
2	Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	1,93	

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 bao gồm: Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG), Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte) và Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C (A&C).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã kiểm toán.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

TT	Nội dung	Số tiền (VND)	Ghi chú
I	Lợi nhuận và nghĩa vụ ngân sách năm 2018		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	22.964.262.442	
2	Thuế TNDN hiện hành	6.503.881.763	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	16.460.380.679	
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 chưa phân phối	6.862.710.909	
5	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2018	23.323.091.588	
6	Lợi nhuận phục vụ phân phối	23.323.091.588	
II	Phân phối lợi nhuận	23.323.091.588	
1	Quỹ đầu tư phát triển	-	
2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.523.213.188	
-	<i>Quỹ khen thưởng</i>	756.963.956	30%
-	<i>Quỹ phúc lợi</i>	1.766.249.232	70%
3	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2018 (8% VDL)	20.799.878.400	
III	Lợi nhuận chưa phân phối		

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2018 và phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2019.

a. Tổng mức chi trả năm 2018 là 544.328.380 đồng/KH 668.000.000 đồng đạt 81,49% kế hoạch, mức chi trả thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện nghiêm túc theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.454.697 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Kế hoạch chi trả năm 2019:

ĐVT: VND

STT	Nội dung	Mức thù lao/tháng/người	Mức lương/tháng/người
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		45.000.000
2	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	10.000.000	
3	Tổng giám đốc kiêm TV HĐQT	6.000.000	

4	TV HĐQT kiêm nhiệm	6.000.000	
5	Thành viên HĐQT độc lập	6.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách		25.000.000
6	Thành viên Ban kiểm soát	5.000.000	
7	Thư ký Công ty	5.000.000	

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua nội dung miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội:

8.1 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Hữu Hùng.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8.2 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Phạm Văn Tăng, Sinh năm: 02/12/1967, nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 5 thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020.

Số cổ phần biểu quyết bầu là: 17.155.025 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 5 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 5 và các đơn vị trực thuộc Công ty căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCCKHN;
- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BKS Công ty;
- Ban giám đốc Công ty;
- Lưu HĐQT, HCNS.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Anh Đức

